TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2022/HS-PT
Ngày: 21-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Cường
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Cường
Ông Mai Xuân Thành

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Phạm Minh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng*: Ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2022/TLPT-HS ngày 18/01/2022 đối với bị cáo A bị xét xử về tội "Giết người" do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2021/HS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1189/2022/QĐXXPT-HS ngày 04/3/2022.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: A, sinh ngày 14/3/1993 tại Kon Tum; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T1, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Xê Đăng; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 3/12; con ông A1 và con bà Y; có vợ tên là Y1 và có 02 con với người vợ trước đã ly hôn; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/7/2021, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Hoàng Minh T2 – Văn phòng Luật sư V, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kon Tum; địa chỉ: 592 đường N, thành phố K, tỉnh Kon Tum, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15h30 ngày 11/4/2021, khi A đi uống rượu về nhà tại thôn Đ, xã T, huyện T1, tỉnh Kon Tum thấy Y1 chưa thui lông chuột cho mình và không có ở nhà. Do đó, A đi tìm vợ thì thấy Y1 đang ngồi trước thềm nhà Y2. A đến hỏi Y1 "uống rượu với ai", Y1 trả lời "em uống với ai cũng được, cần gì hỏi". A bực tức

kéo Y1 về trước nhà mình (khoảng 15m) rồi giật lấy cây gậy chống tay từ Y1 đánh mạnh vào vùng đầu, ngực, mông, chân, lưng của Y1. Khi Y1 ngồi xuống thì A tiếp tục dùng gậy (gậy Tre) đập mạnh nhiều cái từ trên xuống vào người Y1 nhưng không nhớ cụ thể trúng vào đâu. Sau đó, A dùng tay tát vào mặt Y1 02 cái và dùng tay đấm nhiều cái vào vùng hông, gần ngực của Y1. Khi thấy Y1 bị chảy máu miệng, A dừng lại và bế Y1 vào nhà nằm, lấy cơm cho ăn nhưng Y1 không ăn. A bỏ lên nhà chị Y2 (chị gái của bị hại) nhậu đến tối mới về thấy Y1 nằm nên A đi ngủ. Sáng hôm sau A vẫn thấy Y1 nằm ở sàn nhà nên lấy cơm nhưng Y1 không ăn và đòi uống nước. Đến 13 giờ ngày 11/4/2021 A phát hiện Y1 chết. Bản giám định pháp y số 32/TT-TTPY ngày 15/04/2021 kết luận nguyên nhân chết của Y1 do đa chấn thương (tụ máu bán thái dương; xuất huyết lồng ngực và phổi; đa chấn thương khác).

Ngoài ra, do có mâu thuẫn nên vào ngày 09/4/2021 A dùng một cây củi dài khoảng 01m, đường kính 3cm đánh Y1 vào vai, lưng và mông và dùng tay tát vào mặt, đấm vào người Y1.

Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2021/HS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo A phạm tội "Giết người". Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo A 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/7/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 22/12/2021, bị cáo A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo A trình bày giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo A là trong thời hạn luật định.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo A về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng tội. Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay, bị cáo A không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo tranh tụng: Bị cáo thành khẩn khai báo, hoàn cảnh khó khăn và là người dân tộc nên nhận thức pháp luật hạn chế. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo thống nhất quan điểm tranh tụng của luật sư.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ngày 22/12/2021, bị cáo A kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2021/HS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xin giảm nhẹ hình phạt. Như vậy, kháng cáo của bị cáo A là trong thời hạn luật định. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

[2.1] Về tội danh:

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay, bị cáo A trình bày nhận tội được thể hiện: Chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt do vợ là Y1 chưa thui lông chuột cho A. Nên khoảng 15 giờ 30 phút ngày 11/4/2021 tại Thôn Đ, xã T, huyện T1, tỉnh Kon Tum A đã dùng gậy chống tay, gậy tre đánh, đập nhiều cái vào đầu, lưng, ngực, mông, chân Y1; ngoài ra A còn dùng tay đấm, đánh nhiều cái vào người Y1. Hậu quả Y1 tử vong.

Xét thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; phù hợp với Kết luận giám định pháp y tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo A về tội "Giết người" theo Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2.2] Về mức hình phạt:

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tử thi thì bị hại Y1 chết do đa chấn thương là do bị cáo A gây ra, nên A phải chịu trách nhiệm về hậu quả này. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, phạm tội có tính chất côn đồ theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định, đánh giá và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là đúng pháp luật.

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Đối chiếu hành vi phạm tội với hậu quả do bị cáo gây ra thì mức hình phạt 17 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thỏa đáng, không nặng. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo A, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo A phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo A, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố: Bị cáo A phạm tội *"*Giết người*"*. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo A 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/7/2021.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo A phải chịu 200.000đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký) (Đã ký)

Nguyễn Cường Mai Xuân Thành **Trần Quốc Cường**